

Số: 3403 /UBND-KT
V/v triển khai thực hiện
chính sách bảo hiểm nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh

Bình Phước, ngày 10 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài chính;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức, doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp; Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp; Thông tư số 09/2020/TT-BNN&PTNT ngày 24/7/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xác nhận thiên tai, dịch bệnh trong thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp,

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 2158/SNN-VP ngày 08/11/2022 về việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn chỉ đạo về việc triển khai thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh,

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia, thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp theo quy định tại Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp (sau đây viết tắt là Nghị định số 58/2018/NĐ-CP); Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính; các Sở, ban ngành và địa phương tham mưu tổ chức lựa chọn địa bàn được hỗ trợ thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn xác nhận thiên tai, dịch bệnh trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm theo Thông tư số 09/2020/TT-BNNPTNT ngày 24/7/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xác nhận thiên tai, dịch bệnh trong thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính:



+ Thẩm định hồ sơ đề nghị chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp của các doanh nghiệp bảo hiểm trình UBND tỉnh phê duyệt chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách theo quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

+ Tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện bảo hiểm nông nghiệp hàng quý, năm gửi Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp gửi Sở Tài chính tổng hợp cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách hàng năm đúng quy định.

- Định kỳ hàng quý, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh danh sách đối tượng cây trồng, vật nuôi được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp phát sinh mới và điều chỉnh danh sách đối tượng được hỗ trợ đã được phê duyệt đối với các trường hợp có Thông báo không còn thuộc đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm hoặc thay đổi diện hộ nghèo, cận nghèo do UBND cấp huyện đề nghị theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính bố trí dự toán kinh phí hỗ trợ hàng năm trên cơ sở báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định chi trả bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 26 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

- Hàng năm, căn cứ mức hỗ trợ ngân sách Trung ương cho địa phương, tình hình thu ngân sách tỉnh, tham mưu nguồn kinh phí thực hiện chính sách tiết kiệm, hiệu quả.

3. Hội Nông dân tỉnh

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

- Chỉ đạo Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã phối hợp với cơ quan chuyên môn cùng cấp thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn.

- Hàng năm, xây dựng, tổ chức tập huấn, tuyên truyền triển khai đến cán bộ, hội viên nông dân chính sách bảo hiểm nông nghiệp và vận động thực hiện các quy định pháp luật có liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

- Rà soát, tổng hợp danh sách các tổ chức, cá nhân trồng cây cao su, cà phê, điều, hồ tiêu đề nghị phê duyệt đối tượng được hỗ trợ trên địa bàn; báo cáo kết quả theo quy định.



- Chỉ đạo UBND cấp xã hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp lập hồ sơ đề nghị phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp theo quy định tại Khoản 1, Điều 24 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

- Thực hiện niêm yết công khai các Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt danh sách tổ chức, cá nhân trồng cây cao su, cà phê, điều, hồ tiêu thuộc đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thông báo trên hệ thống thông tin, truyền thông cấp xã và sao gửi cho các tổ chức, cá nhân trong trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp yêu cầu theo quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 24 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

- Thực hiện thẩm định, tổng hợp danh sách tổ chức, cá nhân trồng cây cao su, cà phê, điều, hồ tiêu thuộc đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định tại Khoản 2, Điều 24 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

- Định kỳ hàng quý tổ chức thực hiện thẩm định, tổng hợp danh sách tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp phát sinh mới (nếu có) gửi Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định tại Khoản 3, Điều 24 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP; đồng thời, thực hiện rà soát, điều chỉnh danh sách đối tượng được hỗ trợ đã được UBND tỉnh phê duyệt đối với các trường hợp có Thông báo không còn thuộc đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm hoặc thay đổi diện hộ nghèo, cận nghèo gửi Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định tại Khoản 4, Điều 24 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018; Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp và các văn bản có liên quan để các địa phương, cơ sở và Nhân dân biết để kiểm tra, giám sát và thực hiện.

6. Các tổ chức, doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh

Xây dựng quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm nông nghiệp, đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm, các quy định pháp luật có liên quan đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai thực hiện hợp đồng bảo hiểm nông nghiệp.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT (NN-53_{9/11}).

19. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh